TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19 – 01 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Út

Ông Lê Văn Qui

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 225/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Bé H, sinh năm: 1973 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực 5, phường Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Ông Phạm Nguyên B, sinh năm: 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 5, phường Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đặng Thị Bé H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1997 bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B tổ chức lễ cưới, đến ngày 26/10/1999 ông bà mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ, hôn nhân do ông bà cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Lúc đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến

năm 2022 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay.

Về con chung: Bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B có 01 con chung, tên Phạm Anh Th (Giới tính: Nữ) sinh ngày 07/10/1998, hiện đã trưởng thành nên bà Bé H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, bà Đặng Thị Bé H yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Nguyên B, con chung đã trưởng thành nên bà không yêu cầu giải quyết. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn ông Phạm Nguyên B có lời trình bày: Vào năm 1997 ông Phạm Nguyên B và bà Đặng Thị Bé H tổ chức lễ cưới, sau đó ông bà mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ. Quá trình chung sống có 01 con chung, tên Phạm Anh Th (Giới tính: Nữ) sinh ngày 07/10/1998, hiện đã trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay bà Đặng Thị Bé H yêu cầu được ly hôn thì ông Phạm Nguyên B đồng ý, con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do điều kiện làm ăn ở xa nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết vắng ông trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Phạm Nguyên B có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Phạm Nguyên B.

[1.2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bà Đặng Thị Bé H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B đã đăng ký kết hôn tại kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ vào ngày 26/10/1999, nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Đặng Thị Bé H, Hội đồng xét xử xét thấy: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng của bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B rất hạnh phúc và đã có con chung, nhưng đến năm 2022 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa, bà Đặng Thị Bé H cương quyết yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Nguyên B. Xét thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B là trầm trọng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì bà Đặng Thị Bé H yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Nguyên B là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Đặng Thị Bé H và ông Phạm Nguyên B có 01 con chung, tên Phạm Anh Th (Giới tính: Nữ) sinh ngày 07/10/1998, hiện đã trưởng thành nên bà Đặng Thị Bé H, ông Phạm Nguyên B không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Đặng Thị Bé H phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Bé H được ly hôn với ông Phạm Nguyên B.

2. Về con chung: Cháu Phạm Anh Th (Giới tính: Nữ) sinh ngày 07/10/1998, hiện đã trưởng thành nên bà Đặng Thị Bé H, ông Phạm Nguyên B không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Đặng Thị Bé H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Bà Đặng Thị Bé H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo lai thu số 0007533 ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Phạm Nguyên B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil